

Số: 18/NQ-ĐHĐCĐ-2022

Ninh Bình, ngày 28 tháng 04 năm 2022

**NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2022
CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ LẮP MÁY LILAMA NGÀY 28/4/2022**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp nước CHXHCN Việt Nam và các quy định pháp luật có liên quan;

- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Cơ khí Lắp máy Lilama;

Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cơ khí Lắp máy Lilama họp phiên thường niên 2022 ngày 28/4/2022 tại Ninh Bình. Tham dự gồm có 19 Cổ đông và đại diện cổ đông sở hữu 2.902.654 cổ phần chiếm 88,89 % vốn điều lệ công ty (gồm cả trường hợp cổ đông dự và biểu quyết bằng hình thức gửi "Phiếu biểu quyết" quy định tại Điểm d Khoản 3 Điều 144 Luật Doanh nghiệp 2020).

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2021 - Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2022

Đại hội thông qua với tỷ lệ 59,5% tổng số cổ phần của các cổ đông dự họp đối với Báo cáo Kết quả hoạt động SXKD và đầu tư năm 2021, Kế hoạch SXKD và đầu tư năm 2022, như sau:

a) Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 với các chỉ tiêu chính:

- Doanh thu : 82,7 tỷ đồng, đạt 54,8% kế hoạch.
- Tổng lợi nhuận trước thuế TNDN : (6,62) tỷ đồng.
- Nộp ngân sách : 5,2 tỷ đồng, đạt 104% kế hoạch.
- Vốn điều lệ : 32,65 tỷ đồng.
- Đầu tư, mua sắm phương tiện thiết bị: 0 tỷ đồng.

b) Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 với các chỉ tiêu chính:

- Doanh thu : 150,11 tỷ đồng = 181,5 % so với năm 2021.
- Lợi nhuận trước thuế TNDN : 0,1 tỷ đồng.
- Nộp ngân sách : 5,0 tỷ đồng = 96,1% so với năm 2021.
- Vốn điều lệ : 32,65 tỷ đồng.
- Chia cổ tức : 0%
- Đầu tư, mua sắm phương tiện thiết bị: 0,42 tỷ đồng.

c) Chủ trương thực hiện các dự án đầu tư 2022:

- Giao HĐQT lập dự án, xem xét khả năng đáp ứng vốn và tình hình sản xuất kinh doanh để quyết định mức độ đầu tư, mua sắm phương tiện thiết bị phục vụ sản xuất thi công một cách phù hợp.

- Giao HĐQT quyết định việc thực hiện chủ trương của UBND tỉnh Ninh Bình về việc di chuyển cơ sở sản xuất của Công ty CP Cơ khí lắp máy Lilama (tại địa chỉ Số 72E, đường Hoàng Diệu, TP Ninh Bình) ra khỏi trung tâm Thành phố Ninh Bình; bao

gồm cả việc quyết định các dự án đầu tư xây dựng Trụ sở Công ty và Nhà máy Chế tạo thiết bị & Kết cấu thép, trên nguyên tắc tuân thủ chính sách, pháp luật của Nhà nước, đồng thời đảm bảo lợi ích hợp pháp, chính đáng và mang lại hiệu quả cao nhất cho Công ty.

Điều 2. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị

Đại hội thông qua với tỷ lệ 59,5% tổng số cổ phần của các cổ đông dự họp đối với Báo cáo kết quả hoạt động năm 2021 và các kế hoạch, định hướng năm 2022 của Hội đồng quản trị Công ty.

Điều 3. Thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2021

Đại hội thông qua với tỷ lệ 59,5% tổng số cổ phần của các cổ đông dự họp đối với Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2021, như sau:

a) Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2021 với một số chỉ tiêu:

- Tổng cộng nguồn vốn : 208.338.619.132 đồng.
- Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ : 82.769.657.306 đồng.
- Lợi nhuận trước thuế : (6.626.093.117) đồng.
- Lãi cơ bản trên cổ phiếu : (2.029) đồng/cổ phiếu.

Điều 4. Thông qua Tờ trình về phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 và hoàn nhập các quỹ để bù lỗ lũy kế đến 31/12/2021

Đại hội thông qua với tỷ lệ 59,5% tổng số cổ phần của các cổ đông dự họp đối với tờ trình về phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 và hoàn nhập các quỹ để bù lỗ lũy kế đến 31/12/2021, như sau:

TT	Nội dung	Cách tính	Số tiền (đồng)
1	Lợi nhuận trước thuế năm 2021		(6.626.093.117)
2	Thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2021		
3	Lợi nhuận sau thuế năm 2021	3= 1-2	(6.626.093.117)
4	Lãi do đánh giá lại các khoản tiền tệ (chưa phân phối)		
5	Lợi nhuận còn lại dùng để phân phối	5 = 3-4	(6.626.093.117)
6	Số lỗ lũy kế các năm trước chuyển sang		(9.514.472.565)
7	Số lỗ lũy kế đến 31/12/2021	7= 5+6	(16.140.565.682)
8	Các Quỹ đến ngày 31/12/2021		9.653.529.902
8.1	Quỹ Đầu tư phát triển		8.539.297.525
8.2	Quỹ khác thuộc VCSH		1.114.232.377
9	Giá trị đề nghị bù lỗ		9.653.529.902
10	Lỗ chuyển sang năm 2022	10=7+9	(6.487.035.780)

Điều 5. Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát

Đại hội thông qua với tỷ lệ 59,5% tổng số cổ phần của các cổ đông dự họp đối với Báo cáo hoạt động năm 2021 và kế hoạch công tác năm 2022 của Ban kiểm soát Công ty.

Điều 6. Thông qua việc chi trả tiền lương và thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Thư ký/Người phụ trách quản trị Công ty

Đại hội thông qua với tỷ lệ 59,5% tổng số cổ phần của các cổ đông dự họp đối với Tờ trình về chi trả tiền lương và thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Thư ký Công ty. Cụ thể như sau:

1. Tiền lương, thù lao năm 2021: Tổng tiền lương chuyên trách của Chủ tịch HĐQT, Trưởng BKS và Thù lao kiêm nhiệm: Chủ tịch HĐQT, thành viên HĐQT, thành viên BKS, Thư ký là : 488.006.194 đồng.

2. Tiền lương và thù lao năm 2022, như sau:

a) Tiền lương của Chủ tịch HĐQT chuyên trách:

STT	Chức danh/chức vụ	Số người	Số tháng	Quỹ lương (đồng)	Ghi chú
1	Chủ tịch HĐQT	01	12	240.000.000	Lương chuyên trách
	Cộng (a):			240.000.000	

b) Thù lao kiêm nhiệm thành viên HĐQT, thành viên BKS, Thư ký:

STT	Chức danh/cơ quan	Số người	Số tháng	Quỹ thù lao (đồng)	Ghi chú
1	Thành viên HĐQT, Trưởng BKS	05	60	180.000.000	Kiểm nhiệm
2	Thành viên BKS, Thư ký	03	36	72.000.000	Kiểm nhiệm
	Cộng (b):			252.000.000	

Tổng cộng (a + b) : 492.000.000 đồng/năm

Thành viên HĐQT, thành viên BKS và Thư ký ngoài thù lao kiêm nhiệm nói trên, khi làm việc tại Công ty được hưởng lương theo Quy chế trả lương của Công ty.

Trường hợp Thành viên HĐQT, thành viên BKS chuyển sang làm việc chuyên trách tại Công ty sẽ được trả lương chuyên trách theo Quy chế trả lương của Công ty.

Trường hợp có sự thay đổi nhân sự HĐQT, BKS, Thư ký thì nhân sự thay đổi được hưởng lương và thù lao tương ứng theo chức danh được bổ nhiệm.

Điều 7. Thông qua Tờ trình của Ban kiểm soát về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2022

Đại hội thông qua với tỷ lệ 59,5% tổng số cổ phần của các cổ đông dự họp các tiêu chí để lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập và ủy quyền cho HĐQT lựa chọn một (01) trong ba (03) đơn vị kiểm toán cụ thể dưới đây để thực hiện việc kiểm toán, soát xét các Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty cổ phần Cơ khí lắp máy Lilama:

- (1) Công ty TNHH kiểm toán và thẩm định giá Việt Nam (AVA);
- (2) Công ty TNHH hãng kiểm toán AASC;
- (3) Công ty TNHH kiểm toán – tư vấn Đất Việt CN Hà Nội.

Điều 8. Tổ chức thực hiện.

Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị chịu trách nhiệm chỉ đạo thực hiện Nghị quyết này sau khi được Đại hội thông qua.

Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cơ khí lắp máy Lilama đã được Đại hội thông qua vào hồi 11:30 ngày 28/4/2022.

Nơi nhận:

- Cổ đông;
- Công bố thông tin;
- HĐQT, BKS, BGĐ;
- UBCKNN, SGDCKHN;
- Lưu HĐQT.

T/M ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

CHỦ TỌA ĐẠI HỘI



CHỦ TỊCH HĐQT

Nguyễn Văn Triều

BIÊN BẢN
HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2022
CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ LẮP MÁY LILAMA
NGÀY 28/04/2022

Tên doanh nghiệp: Công ty cổ phần Cơ khí lắp máy Lilama

Mã số doanh nghiệp 2700224390 - Mã chứng khoán: L35

Trụ sở chính: Số 72 E đường Hoàng Diệu, TP Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình.

Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cơ khí lắp máy Lilama đã tiến hành phiên họp thường niên lần thứ 16, năm 2022.

Thời gian: Từ 08:00, thứ Năm, ngày 28 tháng 4 năm 2022 tại Trụ sở Công ty cổ phần Cơ khí lắp máy Lilama, Số 72E đường Hoàng Diệu, TP Ninh Bình, Ninh Bình.

I - THÀNH PHẦN THAM DỰ

1. Thành phần và điều kiện tiến hành Đại hội:

- Tổng số cổ phần của Công ty: 3.265.155 cổ phần.
- Số cổ đông/đại diện cổ đông tham dự: 19 người, nắm giữ 2.902.654 cổ phần, bằng 88,89% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty (Bao gồm cả trường hợp cổ đông được coi là tham dự và biểu quyết tại cuộc họp bằng hình thức gửi “Phiếu biểu quyết” quy định tại Điều 144 Khoản 3 Điểm d, Luật Doanh nghiệp 2020). Chi tiết: Danh sách cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 - đính kèm

Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2020 và Điều lệ Công ty ngày 29/4/2021 thì Công ty cổ phần Cơ khí lắp máy Lilama đủ điều kiện để tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022.

2. Đoàn Chủ tịch Đại hội, gồm:

- | | |
|-------------------------|----------------------------------|
| - Ông Nguyễn Văn Triều | Chủ tịch HĐQT - Chủ tọa. |
| - Ông Hoàng Thế Bình | Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc. |
| - Ông Nguyễn Mạnh Hưởng | Thành viên HĐQT, Kế toán trưởng. |

3. Thư ký Đại hội:

- | | |
|---------------------|--------------------------|
| - Ông Văn Việt Hưng | Cổ đông, Thư ký Công ty. |
|---------------------|--------------------------|

4. Đại hội thông qua Ban kiểm phiếu, gồm:

- | | |
|------------------------|-----------------------|
| - Ông Nguyễn Giang Nam | Cổ đông – Trưởng ban; |
| - Ông Đỗ Mạnh Thành | Cổ đông – Thành viên; |
| - Bà Đặng Thị Kim Thoa | Cổ đông – Thành viên. |

II - CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI

Đại hội thông qua Chương trình Đại hội gồm các nội dung sau:

- Báo cáo kết quả SXKD & đầu tư 2021- Kế hoạch SXKD& đầu tư 2022;
- Báo cáo của Hội đồng quản trị;
- Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán 2021;

- Tờ trình về Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 và hoàn nhập các quỹ để bù lỗ lũy kế đến 31/12/2021;

- Báo cáo của Ban kiểm soát;

- Tờ trình Thù lao HĐQT, BKS, Thư ký 2022;

- Tờ trình Lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2022;

III - NỘI DUNG ĐẠI HỘI, THẢO LUẬN VÀ BIỂU QUYẾT

Đại hội có nhận được ý kiến bằng văn bản và “Phiếu biểu quyết” của cổ đông Ngô Quốc Thịnh thông qua hình thức gửi thư điện tử email. Trong đó, có nội dung đề xuất hoãn tổ chức Đại hội.

Tuy nhiên, việc tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2022 được thực hiện theo Nghị quyết số 144/NQ-HĐQT ngày 04/03/2022 của HĐQT Công ty. Đồng thời, căn cứ vào Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông và điều kiện tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên 2022, thì Công ty đủ điều kiện để tổ chức Đại hội.

Đại hội ghi nhận ý kiến đóng góp của cổ đông Ngô Quốc Thịnh. Các ý kiến thảo luận và biểu quyết của cổ đông sẽ được trình bày trong phần thảo luận và tổng hợp kết quả biểu quyết các nội dung của Đại hội.

1. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2021; Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2022.

a) Ông Hoàng Thế Bình –Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc Công ty trình bày Báo cáo Kết quả hoạt động SXKD và đầu tư năm 2021, Kế hoạch SXKD và đầu tư năm 2022 với các nội dung chính như sau:

- Kết quả SXKD năm 2021, với các chỉ tiêu chính:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch năm 2021	Thực hiện năm 2021	Tỷ lệ
1	Doanh thu	Tỷ đồng	150,9	82,7	54,8%
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	0,1	(6,62)	-
3	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	32,65	32,65	100,0%
4	Nộp ngân sách	Tỷ đồng	5,0	5,2	104,0%
5	Đầu tư XDCB và mua sắm PTTB	Tỷ đồng	3,2	-	-

- Kế hoạch SXKD năm 2022, với các chỉ tiêu chính:

TT	Nội dung	Đơn vị	Thực hiện 2021	Kế hoạch 2022	Tỷ lệ
1	Doanh thu	Tỷ đồng	82,7	150,1	181,5%
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	(6,62)	0,1	-
3	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	32,65	32,65	100%
4	Nộp Ngân sách	Tỷ đồng	5,2	5,0	96,1%
5	Đầu tư XDCB và mua sắm PTTB	Tỷ đồng	-	0,42	-

- Chủ trương thực hiện các dự án đầu tư 2022:

+ Giao HĐQT lập dự án, xem xét khả năng đáp ứng vốn và tình hình sản xuất kinh doanh để quyết định mức độ đầu tư, mua sắm phương tiện thiết bị phục vụ sản xuất thi công một cách phù hợp.

+ Giao HĐQT quyết định việc thực hiện chủ trương của UBND tỉnh Ninh Bình về việc di chuyển cơ sở sản xuất của Công ty CP Cơ khí lắp máy Lilama (tại địa chỉ Số 72E, đường Hoàng Diệu, TP Ninh Bình) ra khỏi trung tâm Thành phố Ninh Bình; bao gồm cả việc quyết định các dự án đầu tư xây dựng Trụ sở Công ty và Nhà máy Chế tạo thiết bị & Kết cấu thép, trên nguyên tắc tuân thủ chính sách, pháp luật của Nhà nước, đồng thời đảm bảo lợi ích hợp pháp, chính đáng và mang lại hiệu quả cao nhất cho Công ty.

b) Ý kiến thảo luận, phát biểu tại Đại hội:

** Ý kiến của cổ đông Ngô Quốc Thịnh:*

- Thực trạng Công ty năm 2021 và những năm gần đây: lợi nhuận âm; nợ lương, bảo hiểm, thuế, nợ khách hàng lớn; cổ phiếu ở diện cảnh báo; cổ đông không có cổ tức; thiếu việc làm, doanh thu để duy trì dòng tiền...

- Về Báo cáo kết quả SXKD & đầu tư 2021, kế hoạch SXKD và đầu tư 2022: Kế hoạch doanh thu 2022 là 150,11 tỷ đồng, là quá thấp so với tổng tài sản, tài sản ngắn hạn, nợ phải trả; doanh thu kế hoạch tối thiểu phải lớn hơn tổng tài sản để đảm bảo dòng tiền; TGD chưa thực hiện đầy đủ chức trách báo cáo... đề nghị xem xét, tìm nguyên nhân và giải pháp.

** Ý kiến của Chủ tọa Đại hội:*

- Thực trạng Công ty đã được nêu trong báo cáo của Tổng giám đốc Công ty và cũng đã đề cập trong báo cáo của HĐQT.

- Về Báo cáo kết quả SXKD & đầu tư 2021, kế hoạch SXKD và đầu tư 2022: Ghi nhận ý kiến của cổ đông. Các nội dung này đã được TGD báo cáo và được thảo luận trong các cuộc họp của HĐQT. Các nội dung còn tồn tại sẽ tiếp tục được xem xét và thảo luận trong các cuộc họp của HĐQT thời gian tới.

c) ĐHĐCĐ tiến hành biểu quyết. Tổng số phiếu tham gia biểu quyết: 2.902.654 phiếu, trong đó số phiếu biểu quyết hợp lệ bằng 100%.

Kết quả biểu quyết như sau:

- Số phiếu tán thành: 1.727.044 phiếu, bằng 59,5% tổng số cổ phần của các cổ đông dự họp.

- Số phiếu không tán thành: 1.175.610 phiếu, bằng 40,5% tổng số cổ phần của các cổ đông dự họp.

- Số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, bằng 0 % tổng số cổ phần của các cổ đông dự họp.

2. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị.

a) Ông Nguyễn Văn Triều, Chủ tịch HĐQT, trình bày Báo cáo của Hội đồng quản trị tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022, với các nội dung chính:

- Đánh giá tình hình hoạt động của Công ty năm 2021;

- Hoạt động, thù lao, chi phí hoạt động của HĐQT và các thành viên HĐQT năm 2021 và Kế hoạch tiền lương, thù lao năm 2022;

- Tổng kết cuộc họp và các quyết định của HĐQT;

- Kết quả giám sát của HĐQT đối với Tổng giám đốc và người điều hành khác;

- Kế hoạch và định hướng của HĐQT năm 2021.
- Trong năm, Công ty không có giao dịch với các đối tượng Quy định tại Khoản 3 Điều 280 Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính Phủ.

b) Ý kiến thảo luận, phát biểu tại Đại hội:

** Ý kiến của cổ đông Ngô Quốc Thịnh:*

Báo cáo của HĐQT chưa bao trùm hết thực tế, vai trò của HĐQT yếu.

** Ý kiến của Chủ tọa Đại hội:*

Báo cáo của HĐQT được xây dựng với các nội dung tuân thủ theo quy định tại Điểm b Khoản 5 Điều 4 Quy chế nội bộ về quản trị Công ty cổ phần Cơ khí lắp máy Lilama.

c) ĐHĐCĐ tiến hành biểu quyết. Tổng số phiếu tham gia biểu quyết: 2.902.654 phiếu, trong đó số phiếu biểu quyết hợp lệ bằng 100%.

Kết quả biểu quyết như sau:

- Số phiếu tán thành: 1.727.044 phiếu, bằng 59,5% tổng số cổ phần của các cổ đông dự họp.

- Số phiếu không tán thành: 1.175.610 phiếu, bằng 40,5% tổng số cổ phần của các cổ đông dự họp.

- Số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, bằng 0 % tổng số cổ phần của các cổ đông dự họp.

3. Thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2021.

a) Ông Nguyễn Mạnh Hương – Thành viên HĐQT, Kế toán trưởng trình bày Tờ trình của HĐQT về việc thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2021, với với một số chỉ tiêu chính như sau:

- Tổng cộng nguồn vốn	: 208.338.619.132 đồng.
- Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	: 82.769.657.306 đồng.
- Lợi nhuận trước thuế	: (6.626.093.117) đồng.
- Lãi cơ bản trên cổ phiếu	: (2.029) đồng/cổ phiếu.

b) Ý kiến thảo luận, phát biểu tại Đại hội:

** Ý kiến của cổ đông Ngô Quốc Thịnh:*

Phân tích các số liệu như: Nợ phải thu ngắn hạn khách hàng, trích lập dự phòng, hàng tồn kho, phải trả người lao động. Yêu cầu bổ sung bảng chi tiết.

** Ý kiến của Chủ tọa Đại hội:*

Báo cáo tài chính năm 2021 được lập theo đúng quy định hiện hành, phù hợp với chuẩn mực kế toán Việt Nam.

c) ĐHĐCĐ tiến hành biểu quyết. Tổng số phiếu tham gia biểu quyết: 2.902.654 phiếu, trong đó số phiếu biểu quyết hợp lệ bằng 100%.

Kết quả biểu quyết như sau:

- Số phiếu tán thành: 1.727.044 phiếu, bằng 59,5% tổng số cổ phần của các cổ đông dự họp.

- Số phiếu không tán thành: 1.175.610 phiếu, bằng 40,5% tổng số cổ phần của các cổ đông dự họp.

- Số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, bằng 0 % tổng số cổ phần của các cổ đông dự họp.

4. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 và hoàn nhập các quỹ để bù lỗ lũy kế đến 31/12/2021

a) Ông Nguyễn Mạnh Hưởng – Thành viên HĐQT, Kế toán trưởng trình bày Tờ trình của HĐQT về phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 và hoàn nhập các quỹ để bù lỗ lũy kế đến 31/12/2021, với nội dung chính như sau:

TT	Nội dung	Cách tính	Số tiền (đồng)
1	Lợi nhuận trước thuế năm 2021		(6.626.093.117)
2	<i>Thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2021</i>		
3	Lợi nhuận sau thuế năm 2021	3 = 1-2	(6.626.093.117)
4	Lãi do đánh giá lại các khoản tiền tệ (chưa phân phối)		
5	Lợi nhuận còn lại dùng để phân phối	5 = 3-4	(6.626.093.117)
6	Số lỗ lũy kế các năm trước chuyển sang		(9.514.472.565)
7	Số lỗ lũy kế đến 31/12/2021	7 = 5+6	(16.140.565.682)
8	Các Quỹ đến ngày 31/12/2021		9.653.529.902
8.1	<i>Quỹ Đầu tư phát triển</i>		8.539.297.525
8.2	<i>Quỹ khác thuộc VCSH</i>		1.114.232.377
9	Giá trị đề nghị bù lỗ		9.653.529.902
10	Lỗ chuyển sang năm 2022	10 = 7+9	(6.487.035.780)

b) Ý kiến thảo luận, phát biểu tại Đại hội:

* Ý kiến của cổ đông Ngô Quốc Thịnh:

Hiện lợi nhuận của Công ty là âm rất lớn, cần xem xét tình hình thực tế, có giải pháp để bù lợi nhuận âm này.

c) ĐHCĐ tiến hành biểu quyết. Tổng số phiếu tham gia biểu quyết: 2.902.654 phiếu, trong đó số phiếu biểu quyết hợp lệ bằng 100%.

Kết quả biểu quyết như sau:

- Số phiếu tán thành: 1.727.044 phiếu, bằng 59,5% tổng số cổ phần của các cổ đông dự họp.

- Số phiếu không tán thành: 1.175.610 phiếu, bằng 40,5 % tổng số cổ phần của các cổ đông dự họp.

- Số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, bằng 0 % tổng số cổ phần của các cổ đông dự họp.

5. Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát

a) Ông Lại Việt Tân – Trưởng Ban kiểm soát trình bày báo cáo của Ban kiểm soát, với các nội dung chính:

- Hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2021;
- Tiền lương, thù lao cho Ban kiểm soát trong năm 2021;
- Kết quả giám sát hoạt động của HĐQT, Ban Tổng giám đốc;
- Kết quả giám sát tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh và tình hình tài chính năm 2021.

- Kiến nghị của Ban kiểm soát;
- Kế hoạch công tác năm 2022 của Ban kiểm soát.

b) Ý kiến thảo luận, phát biểu tại Đại hội:

* Ý kiến của cổ đông Ngô Quốc Thịnh:

Báo cáo của BKS chưa bao trùm hết thực tế.

c) ĐHĐCĐ tiến hành biểu quyết. Tổng số phiếu tham gia biểu quyết: 2.902.654 phiếu, trong đó số phiếu biểu quyết hợp lệ bằng 100%.

Kết quả biểu quyết như sau:

- Số phiếu tán thành: 1.727.044 phiếu, bằng 59,5% tổng số cổ phần của các cổ đông dự họp.

- Số phiếu không tán thành: 1.175.610 phiếu, bằng 40,5 % tổng số cổ phần của các cổ đông dự họp.

- Số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, bằng 0 % tổng số cổ phần của các cổ đông dự họp.

6. Thông qua Tờ trình của Hội đồng quản trị về việc chi trả thù lao và tiền lương cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Thư ký Công ty.

a) Ông Nguyễn Mạnh Hưởng – Thành viên HĐQT, Kế toán trưởng đọc Tờ trình của HĐQT về việc chi trả thù lao và tiền lương cho HĐQT, BKS, Thư ký với các nội dung chính sau đây:

* Tiền lương, thù lao năm 2021: Tổng tiền lương chuyên trách của Chủ tịch HĐQT, Trưởng BKS và Thù lao kiêm nhiệm: Chủ tịch HĐQT, thành viên HĐQT, thành viên BKS, Thư ký là : 488,006,194 đồng.

* Tiền lương và thù lao năm 2022, như sau:

+ Tiền lương của Chủ tịch HĐQT chuyên trách:

STT	Chức danh/chức vụ	Số người	Số tháng	Quỹ lương (đồng)	Ghi chú
1	Chủ tịch HĐQT	01	12	240,000,000	Lương chuyên trách
	Cộng (a):			240,000,000	

+ Thù lao kiêm nhiệm thành viên HĐQT, thành viên BKS, Thư ký:

STT	Chức danh/cơ quan	Số người	Số tháng	Quỹ thù lao (đồng)	Ghi chú
1	Thành viên HĐQT, Trưởng BKS	05	60	180,000,000	Kiểm nhiệm
2	Thành viên BKS, Thư ký	03	36	72,000,000	Kiểm nhiệm
	Cộng (b):			252,000,000	

Tổng cộng (a + b) : 492,000,000 đồng/năm

Thành viên HĐQT, thành viên BKS và Thư ký ngoài thù lao kiêm nhiệm nói trên, khi làm việc tại Công ty được hưởng lương theo Quy chế trả lương của Công ty.

Trường hợp Thành viên HĐQT, thành viên BKS chuyển sang làm việc chuyên trách tại Công ty sẽ được trả lương chuyên trách theo Quy chế trả lương của Công ty.

Trường hợp có sự thay đổi nhân sự HĐQT, BKS, Thư ký thì nhân sự thay đổi được hưởng lương và thù lao tương ứng theo chức danh được bổ nhiệm.

b) Ý kiến thảo luận, phát biểu tại Đại hội:

** Ý kiến của cổ đông Ngô Quốc Thịnh:*

Đề nghị trả bằng 50% Tờ trình, trả 100% vào cuối năm nếu kết quả SXKD tốt.

** Ý kiến của Chủ tọa Đại hội:*

Lương chuyên trách của Chủ tịch HĐQT được xây dựng căn cứ theo quy định tại Khoản 2 Điều 6 Nghị định 53/NĐ-CP ngày 13/06/2016 quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty có cổ phần, góp vốn chi phối của Nhà nước. Kế hoạch lương chuyên trách của Chủ tịch HĐQT năm 2022 đã được điều chỉnh giảm 20% so với 2021. Thù lao kiêm nhiệm hàng tháng là thù lao để đảm bảo các hoạt động của thành viên HĐQT, BKS và Thư ký.

c) ĐHĐCĐ tiến hành biểu quyết. Tổng số phiếu tham gia biểu quyết: 2.902.654 phiếu, trong đó số phiếu biểu quyết hợp lệ bằng 100%.

Kết quả biểu quyết như sau:

- Số phiếu tán thành: 1.727.044 phiếu, bằng 59,5% tổng số cổ phần của các cổ đông dự họp.

- Số phiếu không tán thành: 1.175.610 phiếu, bằng 40,5 % tổng số cổ phần của các cổ đông dự họp.

- Số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, bằng 0 % tổng số cổ phần của các cổ đông dự họp.

7. Thông qua Tờ trình của Ban kiểm soát về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2022

a) Ông Lại Việt Tân – Trưởng Ban kiểm soát đọc Tờ trình của Ban kiểm soát về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2022 của Công ty, cụ thể như sau:

** Đơn vị kiểm toán và soát xét các BCTC năm 2022 của Công ty cổ phần cơ khí lắp máy LILAMA phải đáp ứng được các tiêu chí sau: (1) Là một trong những đơn vị kiểm toán hoạt động tại Việt Nam được Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho các tổ chức phát hành, tổ chức niêm yết và tổ chức kinh doanh chứng khoán năm 2022. (2) Có danh tiếng và uy tín để tăng cường mức độ tin nhiệm và tin tưởng đối với người đọc BCTC của Công ty, đặc biệt đối với các đối tác là tổ chức trong và ngoài nước. (3) Chi phí kiểm toán hợp lý.*

** Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông:*

+ Thông qua các tiêu chí tại Mục 1, làm căn cứ lựa chọn đơn vị cung cấp dịch vụ kiểm toán và soát xét các BCTC trong năm 2022 của Công ty.

+ Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn một (01) trong các đơn vị kiểm toán độc lập dưới đây, đáp ứng đầy đủ các tiêu chí trên, để kiểm toán và soát xét các BCTC trong năm tài chính 2022 của Công ty. Cụ thể:

(1) Công ty TNHH kiểm toán và thẩm định giá Việt Nam (AVA)

(2) Công ty TNHH hãng kiểm toán AASC

(3) Công ty TNHH kiểm toán – tư vấn Đất Việt CN Hà Nội

b) Ý kiến thảo luận, phát biểu tại Đại hội:

** Ý kiến của cổ đông Ngô Quốc Thịnh:*

Đề nghị không đưa đơn vị đã thực hiện việc kiểm toán cho Công ty năm 2021 vào danh sách trình Đại hội.

** Ý kiến của Chủ tọa Đại hội:*

Các đơn vị kiểm toán do Ban kiểm soát đề trình là những đơn vị được Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho các tổ chức phát hành, tổ chức niêm yết và tổ chức kinh doanh chứng khoán.

c) ĐHĐCĐ tiến hành biểu quyết. Tổng số phiếu tham gia biểu quyết: 2.902.654 phiếu, trong đó số phiếu biểu quyết hợp lệ bằng 100%.

Kết quả biểu quyết như sau:

- Số phiếu tán thành: 1.727.044 phiếu, bằng 59,5% tổng số cổ phần của các cổ đông dự họp.

- Số phiếu không tán thành: 1.175.610 phiếu, bằng 40,5 % tổng số cổ phần của các cổ đông dự họp.

- Số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, bằng 0 % tổng số cổ phần của các cổ đông dự họp.

IV - THÔNG QUA BIÊN BẢN VÀ NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI

Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị chịu trách nhiệm chỉ đạo thực hiện các nội dung trên, báo cáo Đại hội đồng cổ đông trong phiên họp thường niên kế tiếp.

Biên bản họp và dự thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 Công ty cổ phần Cơ khí lắp máy Lilama lập xong hồi 11:20 ngày 28/04/2022, được Thư ký Đại hội ghi và đọc lại cho toàn thể cổ đông có mặt cùng nghe.

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết thông qua toàn văn nội dung Biên bản họp và Nghị quyết Đại hội.

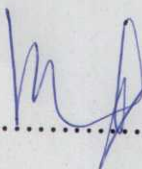
Chủ tọa và Thư ký đại hội liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của nội dung biên bản họp này.

Biên bản này được lập thành 02 bản, có giá trị pháp lý như nhau.

Đại hội kết thúc vào hồi 11:45 cùng ngày.

THƯ KÝ ĐẠI HỘI

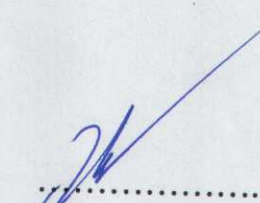
Văn Việt Hung

.....


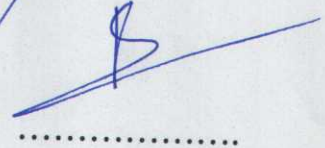
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI

Chủ tọa:

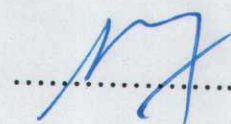
Nguyễn Văn Triều

.....


Hoàng Thế Bình

.....


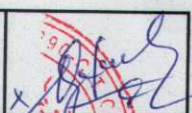
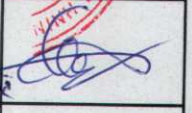
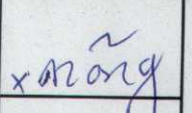
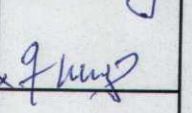
Nguyễn Mạnh Hường

.....


DANH SÁCH CỔ ĐÔNG
THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2022



TT	Họ và tên	CMND	Đại diện sở hữu cổ phần của LILAMA	Cổ phần sở hữu cá nhân	Cổ phần được ủy quyền	Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết	Tỷ lệ % vốn điều lệ	Ký xác nhận dự Đại hội
1	Nguyễn Văn Triều	033071003787	653.031			653.031	20,000	<i>[Signature]</i>
2	Hoàng Thế Bình	040079001077	522.425		22.465	544.890	16,688	<i>[Signature]</i>
3	Nguyễn Mạnh Hường	025082000674	489.773			489.773	15,000	<i>[Signature]</i>
4	Ngô Quốc Thịnh	125362494		326.600	849.010	1.175.610	36,005	<i>[Signature]</i> Gửi: Phấn B/
5	Nguyễn Tất Linh	164555752		14.670		14.670	0,449	<i>[Signature]</i>
6	Vũ Sơn Lâm	036073001964		2.060		2.060	0,063	<i>[Signature]</i>
7	Nguyễn Thị Hồng Tân	162092778			9.050	9.050	0,277	<i>[Signature]</i>
8	Lê Tuấn Minh	151056117		761	479	1.240	0,038	<i>[Signature]</i>
9	Trần Thị Minh Phượng	164073902		95		95	0,003	<i>[Signature]</i>
10	Văn Việt Hưng	042082000120		35	400	435	0,013	<i>[Signature]</i>
11	Nguyễn Giang Nam	164086753		6.060		6.060	0,186	<i>[Signature]</i>
12	Nguyễn Mạnh Hồng	164001909		750		750	0,023	<i>[Signature]</i>
13	Phạm Tùng Lợi	164141964		1.150		1.150	0,035	
14	Bùi Sỹ Chiến	031171267		0	750	750	0,023	<i>[Signature]</i>
15	Cù Ngọc Tuấn	164016814		1.075		1.075	0,033	<i>[Signature]</i>

16	Đặng Thị Kim Thoa	164102509			400	400	0,012	x 
17	Nguyễn Văn Mong	037062002013		5	310	315	0,010	x 
18	Đỗ Mạnh Thành	037081005918			1.050	1.050	0,032	x 
19	Phạm Thị Nông	037152005284			400	400	0,012	x 
20	Vũ Thị Hùng	160189 904			1.000	1.000	0,031	x 
21								
22								
23								
24								
25								
	Tổng cộng					2.902.654	88,89 %	

TM BAN TỔ CHỨC

Cập nhật lúc: ...08:30...
28/4/2022



EMC

TỔNG CÔNG TY LẮP MÁY VIỆT NAM-CTCP
CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ LẮP MÁY LILAMA
Địa chỉ: Số 72E, Hoàng Diệu, TP Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình
Tel: (84) 02293.871125 – Fax: (84) 02293.873.074
MSDN: 2700224390

CHƯƠNG TRÌNH

HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2022

- Thời gian: Từ 08:00 đến 12:00 ngày 28/04/2022
- Địa điểm: Trụ sở Công ty, Số 72E đường Hoàng Diệu, TP Ninh Bình

TT	Nội dung	Thời gian
1	Đón tiếp và kiểm tra tư cách cổ đông: - Đón tiếp, kiểm tra và lập danh sách cổ đông có mặt - Phát tài liệu, thẻ đại biểu, phiếu biểu quyết	08:00-08:30
2	Khai mạc Đại hội: - Thông qua biên bản thẩm tra tư cách cổ đông và tuyên bố điều kiện tiên hành ĐHĐCĐ theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty. - Khai mạc Đại hội - Giới thiệu Đoàn chủ tịch - Thông qua Thư ký, Ban kiểm phiếu	08:30-08:55
3	Thông qua Quy chế Đại hội và Chương trình Đại hội	08:55-09:10
4	ĐH trình bày, thảo luận và biểu quyết các nội dung: - Báo cáo kết quả SXKD & đầu tư 2021- Kế hoạch SXKD & đầu tư 2022; - Báo cáo của Hội đồng quản trị; - Báo cáo tài chính kiểm toán 2021; - Phương án phân phối lợi nhuận (phương án xử lý lỗ) 2021; - Báo cáo của Ban kiểm soát; - Tờ trình Thù lao HĐQT, BKS, Thư ký 2022; - Tờ trình Lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2022; - Các nội dung khác thuộc thẩm quyền ĐHĐCĐ (nếu có).	09:10-11:00
5	Phát biểu của đại diện TCT Lắp máy Việt Nam	11:00-11:25
6	Đại hội giải lao	11:25-11:40
7	Thông qua Biên bản và Nghị quyết của Đại hội	11:40-11:55
8	Bế mạc Đại hội	11:55-12:00



EMC

TỔNG CÔNG TY LẮP MÁY VIỆT NAM - CTCP
CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ LẮP MÁY LILAMA
Địa chỉ: Số 72E, Hoàng Diệu, TP Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình
Tel: (84) 02293.871125 – Fax: (84) 02293.873.074
MSDN: 2700224390

Số: 01/L35-ĐHĐCĐ-2022

Ninh Bình, ngày 12 tháng 04 năm 2022

BÁO CÁO
KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ 2021
KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ 2022

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Thực hiện Quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty, thay mặt Ban điều hành, Tổng giám đốc xin báo cáo Kết quả sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2021 - Kế hoạch SXKD và đầu tư năm 2022 của Công ty cổ phần Cơ khí lắp máy Lilama trước Đại hội đồng cổ đông.

Cụ thể như sau:

I – KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ 2021

1. Kết quả Sản xuất kinh doanh năm 2021

Trong năm 2021, Công ty tiếp tục thi công các công trình/dự án: Nhiệt điện Sông Hậu 1, Nhiệt điện Nghi Sơn 2, Xi măng Xuân Thành 3, Xi măng Nam Sơn... Ngoài ra, Công ty cũng triển khai một số hợp đồng mới được ký kết như Nhiệt điện Vân Phong 1, lắp đặt nhiệt dư Xi măng Xuân Thành Quảng Nam...

Tình hình SXKD và tình hình tài chính hết sức khó khăn. Doanh thu thấp, sản xuất thiếu ổn định, hoạt động thi công nhiều thời điểm bị gián đoạn do các lệnh phong tỏa/giãn cách để chống dịch. Bên cạnh đó quá trình nghiệm thu thanh quyết toán tại nhiều dự án kéo dài, thu hồi vốn chậm dẫn đến dòng tiền không đáp ứng được cho sản xuất, nợ phải thu và dư nợ vay tín dụng đều lớn, hiệu quả sản xuất kinh doanh giảm, lợi nhuận âm.

Một số chỉ tiêu chủ yếu về SXKD năm 2021:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch năm 2021	Thực hiện năm 2021	Tỷ lệ
1	Doanh thu	Tỷ đồng	150,9	82,7	54,8%
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	0,1	(6,62)	-
3	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	32,65	32,65	100,0%
4	Nộp ngân sách	Tỷ đồng	5,0	5,2	104,0%
5	Đầu tư XDCB và mua sắm PTTB	Tỷ đồng	3,2	-	-

(Bảng chi tiết giá trị Doanh thu thực hiện năm 2021 - Biểu 01 kèm theo)

Kết quả trên, nguyên nhân chủ yếu là do hiệu quả công tác quản lý sản xuất và năng lực cạnh tranh mở rộng thị trường và khả năng thích ứng của Công ty chưa cao. Trong khi, nhiều dự án gặp vướng mắc, giãn tiến độ hoặc tạm dừng đã trực tiếp ảnh hưởng đến doanh thu thực hiện của Công ty. Ngoài ra, giá cả vật tư đầu vào tăng mạnh (đặc biệt là sắt thép) và dịch bệnh Covid-19 đã tác động tiêu cực lên các mặt hoạt động SXKD.

2. Tình hình thực hiện đầu tư năm 2021

Kế hoạch đầu tư năm 2021 của công ty với giá trị là 3,2 tỷ đồng để thực hiện dự án đầu tư nâng cao năng lực thiết bị phục vụ thi công. Tuy nhiên căn cứ tình hình SXKD, tình hình tài chính và nhu cầu thi công thực tế tại các công trình/dự án, trong năm 2021 công ty không thực hiện việc đầu tư mua sắm thiết bị.

II - KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ NĂM 2022

1. Kế hoạch Sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2022

Kế hoạch năm 2022 doanh thu của Công ty dự kiến là 150,1 tỷ đồng được xây dựng trên cơ sở một số công trình chuyển tiếp từ năm 2021 sang cụ thể: Nhiệt điện Vân Phong 1, nhiệt điện Sông Hậu 1, nhiệt dư xi măng Quảng Nam, xi măng Xuân Thành 3... và dự kiến tham gia một số công trình/dự án khác.

a) Một số chỉ tiêu SXKD và đầu tư năm 2022, cụ thể như sau:

TT	Nội dung	Đơn vị	Thực hiện 2021	Kế hoạch 2022	Tỷ lệ
1	Doanh thu	Tỷ đồng	82,7	150,1	181,5%
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	(6,62)	0,1	-
3	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	32,65	32,65	100%
4	Nộp Ngân sách	Tỷ đồng	5,2	5,0	96,1%
5	Đầu tư XDCB và mua sắm PTTB	Tỷ đồng	-	0,42	-

(Bảng chi tiết giá trị Doanh thu kế hoạch năm 2022 - Biểu 02 kèm theo)

b) Về kế hoạch đầu tư năm 2022: Căn cứ vào tình hình thực tế, để đáp ứng sản xuất, công ty thu xếp một phần từ nguồn vốn tự có để đầu tư mua sắm một số phương tiện thiết bị thi công phù hợp, thiết thực để phục vụ sản xuất.

2. Một số giải pháp để hoàn thành kế hoạch SXKD và đầu tư năm 2022:

- Thực hiện các phương án để thích ứng kịp thời với tình hình dịch bệnh hiện tại để duy trì các hoạt động SXKD;

- Tăng cường hiệu quả công tác chào thầu/chào giá, mở rộng thị trường, chú trọng các dự án/công việc có hàm lượng lợi nhuận cao. Củng cố năng lực, uy tín của Công ty trong quá trình thi công tại các công trình/dự án. Nâng cao năng suất lao động làm cơ sở giảm giá thành sản phẩm, nâng cao sức cạnh tranh.

- Cải tiến quy trình, biện pháp tổ chức sản xuất tiết kiệm, hiệu quả. Đẩy mạnh công tác khoán đến người lao động để thúc đẩy sản xuất, đảm bảo tiến độ thi công, nâng cao thu nhập và đảm bảo chế độ cho người lao động, làm cơ sở thu hút thêm lao động có chất lượng.

- Tăng cường kiểm soát chi phí, xây dựng chi tiết kế hoạch tài chính/dòng tiền/kế hoạch thu chi để đảm bảo các hoạt động sản xuất.

- Phân đầu thực hiện mục tiêu giảm dư nợ vay tín dụng làm cơ sở giảm chi phí tài chính bằng nhiều giải pháp đồng bộ từ các hoạt động sản xuất, nghiệm thu, thanh toán, thu hồi công nợ và tiết kiệm.

Trên đây là báo cáo kết quả SXKD và đầu tư năm 2021 - Kế hoạch và một số giải pháp thực hiện nhiệm vụ SXKD và đầu tư năm 2022 của Công ty cổ phần Cơ khí lắp máy Lilama tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022.

Trân trọng kính trình ĐHĐCĐ xem xét, thông qua để tổ chức thực hiện!

**CÔNG TY CỔ PHẦN
CƠ KHÍ LẮP MÁY LILAMA**



TỔNG GIÁM ĐỐC

Hoàng Chế Bình

CHI TIẾT GIÁ TRỊ DOANH THU THỰC HIỆN NĂM 2021

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Nội dung	Giá trị Doanh thu		Ghi chú
		Kế hoạch 2021	Thực hiện 2021	
I	CÔNG TRÌNH ĐÃ KÝ HỢP ĐỒNG	105.951,35	61.759,28	
1	Nhiệt điện Nghi Sơn 2	13.737,09	14.940,06	
2	Nhiệt điện Thái Bình 2	2.367,00	-	
3	Xi măng Xuân Thành Line3	59.889,60	30.877,24	
4	Nhiệt điện Sông Hậu 1	29.957,66	15.941,98	
II	CÔNG TRÌNH KHÁC	45.000,00	21.010,38	
1	Các công trình khác	45.000,00	20.503,91	
1.1	Nhiệt điện Vân Phong 1		3.960,96	
1.2	Xi măng Tân Thắng		821,78	
1.3	Xi măng Nam Sơn		12.326,76	
1.4	Cung cấp nhân lực Cho Doosan - SH1		170,65	
1.5	Nhà máy dệt Hanatex Hà Nam		2.608,37	
1.6	Sửa chữa Xi măng Hoàng Long		615,39	
2	Doanh thu lẻ	-	506,47	
	TỔNG CỘNG	150.951,35	82.769,66	

Biểu số: 2

CHI TIẾT GIÁ TRỊ DOANH THU KẾ HOẠCH NĂM 2022

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Nội dung	Kế hoạch Doanh thu năm 2022	Ghi chú
1	Công trình Nhiệt điện Nghi Sơn 2	1.834,59	
2	Công trình nhiệt điện Thái Bình 2	2.367,00	
3	Công trình xi măng Xuân Thành 3	29.185,34	
4	Công trình nhiệt điện Vân Phong 1	37.326,51	
5	Công trình Nhiệt dự Xuân Thành Quảng Nam	18.300,00	
6	Công trình nhiệt điện Sông Hậu 1	6.100,00	
7	Công trình khác	55.000,00	
	TỔNG CỘNG	150.113,44	



TỔNG CÔNG TY LẮP MÁY VIỆT NAM-CTCP
CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ LẮP MÁY LILAMA
Địa chỉ: Số 72E, Hoàng Diệu, TP Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình
Tel: (84) 02293.871125 – Fax: (84) 02293.873.074
MSDN: 2700224390

Số: 02/L35-ĐHĐCĐ-2022

Ninh Bình, ngày 12 tháng 04 năm 2022

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TẠI ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2022

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Thực hiện quy định của Pháp luật và Điều lệ công ty Cổ phần Cơ khí lắp máy Lilama. Hội đồng quản trị xin báo cáo tổng kết, đánh giá kết quả hoạt động của Công ty và công tác của HĐQT năm 2021; kế hoạch và các định hướng của HĐQT năm 2022 trước Đại hội đồng cổ đông. Cụ thể như sau:

1. Đánh giá tình hình hoạt động của Công ty năm 2021

1.1. Về sản xuất kinh doanh:

Năm 2021, nhìn chung hoạt động sản xuất kinh doanh Công ty cổ phần Cơ khí lắp máy Lilama thiếu ổn định, tình hình tài chính, dòng tiền khó khăn, không đáp ứng được cho sản xuất. Hoạt động sản xuất thi công tiếp tục giảm nhanh do các dự án lớn đang bước vào giai đoạn cuối, một số dự án nằm trong kế hoạch doanh thu của Công ty bị giãn tiến độ, các hợp đồng mới được ký kết trong năm ít, giá trị thấp, không đủ bù đắp cho phần doanh thu thiếu hụt.

Bên cạnh đó, công tác tổ chức và quản lý sản xuất chưa đạt yêu cầu, năng suất lao động chậm cải thiện, nguồn nhân lực thiếu, thi công nhiều thời điểm bị gián đoạn do các lệnh phong tỏa/giãn cách để phòng dịch Covid-19, giá cả vật tư đầu vào (chủ yếu là sắt thép, nhiên liệu) tăng cao cũng làm giảm hiệu quả hoạt động của Công ty. Tổng giá trị doanh thu năm 2021 chỉ đạt 82,7 tỷ đồng, bằng 54,8% kế hoạch.

Tuy vậy, Công ty cũng đã có nhiều giải pháp kịp thời để đáp ứng tiến độ thi công tại các dự án, tăng cường năng lực gia công chế tạo tại Nhà máy KCT, đẩy mạnh công tác thu hồi vốn, đặc biệt trong thời gian cuối năm, để duy trì các hoạt động sản xuất kinh doanh và cải thiện nguồn việc/doanh thu.

1.2. Về tình hình tài chính:

- Tình hình tài chính gặp nhiều khó khăn chủ yếu là do doanh thu thực hiện thấp, công tác thanh quyết toán, ghi nhận doanh thu kéo dài.

- Mặc dù có nhiều cải thiện trong công tác thu hồi công nợ, tuy nhiên, nợ phải thu còn lớn. Một số công nợ cũ tại các dự án đã hoàn thành nhưng việc thu hồi còn vướng mắc, chưa có tiến triển tích cực hơn. Trong quý IV công ty đã có cải thiện về việc thu hồi công nợ tại một số dự án nên đã đảm bảo được một phần dòng tiền, ổn định hơn về mặt sản xuất. Tuy vậy dư nợ vay còn lớn trong khi lãi suất vẫn ở mức cao dẫn đến chi phí tài chính lớn, lợi nhuận âm.

1.3. Về đầu tư:

Căn cứ vào tình hình SXKD và nhu cầu thi công thực tế, trong năm Công ty không thực hiện đầu tư.

1.4. Về lao động và việc làm:

Trong năm, việc làm cho người lao động bị gián đoạn nhiều do dịch bệnh, do vậy thu nhập bình quân của người lao động giảm. Hiện tại nguồn nhân lực của công ty thiếu và không ổn định, năng suất có cải thiện ở Nhà máy KCT, còn lại ở các Đội công trình khác còn thấp, hiệu quả sử dụng nhân lực và khả năng thu hút, giữ chân lao động hạn chế. Vấn đề trên đòi hỏi ban lãnh đạo công ty phải tiếp tục có chính sách phù hợp, đồng bộ để khắc phục trong thời gian tới.

1.5. Về trách nhiệm đối với môi trường và xã hội: Công ty đã tuân thủ và thực hiện một cách có trách nhiệm các vấn đề môi trường, xã hội và cộng đồng.

2. Hoạt động, thù lao, chi phí hoạt động của HĐQT và thành viên HĐQT

2.1. Hoạt động của HĐQT năm 2021:

Năm 2021 Hội đồng quản trị đã thực hiện vai trò định hướng, quản lý và giám sát các mặt hoạt động SXKD của Công ty. Kiểm tra giám sát việc thực hiện các chế độ chính sách của Nhà Nước, các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT, việc tuân thủ quy định và hoạt động điều hành của Tổng Giám đốc. Tại các phiên họp, HĐQT đã thảo luận và ban hành các Nghị quyết, đưa ra những định hướng để chỉ đạo hoạt động SXKD.

Trong năm 2021, HĐQT đã tổ chức thành công ĐHĐCĐ thường niên và ĐHĐCĐ bất thường; Tổ chức họp định kỳ và họp bất thường theo đúng quy định; Trình xin ý kiến, thông qua và quyết định các nội dung liên quan đến công tác nhân sự chủ chốt: Thành viên HĐQT, TGD Công ty, Trưởng phòng Kinh tế Kỹ thuật, Trưởng phòng Tổ chức Hành chính; Thực hiện đầy đủ quy chế phối hợp với Tổ đại diện vốn TCT LILAMA tại Công ty.

Đối với Đề án tái cấu trúc đã được TCT LILAMA phê duyệt: Công ty vẫn đang tích cực tìm kiếm nhà đầu tư, cũng như bám sát tiến trình định giá của Bộ Xây dựng để thực hiện việc thoái vốn theo quy định.

Đối với dự án di dời trụ sở Công ty và Nhà máy ra khỏi trung tâm thành phố theo chủ trương của UBND tỉnh Ninh Bình: Đến nay, UBND Tỉnh đã giới thiệu một số địa điểm để Công ty xây dựng văn phòng cũng như xây dựng Nhà máy sản xuất. Công ty đang tiếp tục phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chức năng của Tỉnh, BQL các KCN để tìm phương án phù hợp và có lợi nhất cho Công ty.

2.2. Thù lao và chi phí hoạt động của HĐQT năm 2021 và Kế hoạch năm 2022:

a) Tiền lương và thù lao của Hội đồng quản trị năm 2021 như sau :

Tiền lương và thù lao của Chủ tịch HĐQT:

TT	Họ và tên	Chức vụ	Kế hoạch tiền lương, thù lao 2021 (đồng/năm)	Tiền lương và thù lao HĐQT thực hiện 2021 (đồng/năm)	Tỷ lệ
1	Nguyễn Văn Triều	Chủ tịch HĐQT	234.000.000	208.866.194	89,26%
	Tổng (a) :			208.866.194	

Thù lao kiêm nhiệm của Thành viên HĐQT:

TT	Họ và tên	Chức vụ	Kế hoạch 2021 (đồng/năm)	Thực hiện 2021 (đồng/năm)	Tỷ lệ
1	Nguyễn Mạnh Dũng	Nguyên chủ tịch HĐQT	9.000.000	9.000.000	100%

2	Phạm Hồng Sơn	Nguyên TV HĐQT	18.000.000	18.000.000	100%
3	Hoàng Thế Bình	Thành viên HĐQT	6.000.000	6.000.000	100%
4	Nguyễn Mạnh Hưởng	Thành viên HĐQT	36.000.000	36.000.000	100%
5	Vũ Sơn Lâm	Nguyên TV HĐQT	12.000.000	12.000.000	100%
6	Nguyễn Tất Linh	Nguyên TV HĐQT	12.000.000	12.000.000	100%
7	Ngô Quốc Thịnh	Thành viên HĐQT	24.000.000	24.000.000	100%
8	Trương Tấn Tuyền	Thành viên HĐQT	24.000.000	24.000.000	100%
	Tổng (b) :			141.000.000	

- Các khoản lợi ích khác: Không

- **Tổng cộng (a+b): 349.866.194 đồng/năm**

b) Kế hoạch tiền lương, thù lao HĐQT 2022:

TT	Chức danh/chức vụ	Số người	Số tháng	Quỹ lương (đồng/năm)	Ghi chú
1	Chủ tịch HĐQT	01	12	240.000.000	Lương chuyên trách
2	Thành viên HĐQT	04	48	144.000.000	Thù lao không chuyên trách
	Tổng cộng			384.000.000	

- Tiền lương Ban tổng giám đốc, Kế toán trưởng thực hiện theo quy chế Công ty;

- Chi phí và lợi ích khác: Không.

3. Tổng kết cuộc họp và các quyết định của HĐQT

3.1. Các cuộc họp của HĐQT:

STT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự
1	Nguyễn Mạnh Dũng	4	4/12	Miễn nhiệm từ 23/03/2021
2	Nguyễn Văn Triều	12	12/12	Bỏ nhiệm CTHĐQT từ 23/03/2021
3	Phạm Hồng Sơn	5	5/12	Được bầu 29/04/2021, Miễn nhiệm từ 09/11/2021
4	Ngô Quốc Thịnh	5	5/12	Được bầu từ 29/04/2021
5	Trương Tấn Tuyền	6	6/12	Được bầu từ 29/04/2021
6	Nguyễn Mạnh Hưởng	12	12/12	
7	Nguyễn Tất Linh	6	6/12	Hết nhiệm kỳ từ 29/04/2021
8	Vũ Sơn Lâm	6	6/12	Hết nhiệm kỳ từ 29/04/2021
9	Hoàng Thế Bình	1	1/12	Được bầu từ 09/11/2021

3.2. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị:

Năm 2021, HĐQT đã thực hiện 12 cuộc họp (gồm các cuộc họp thường kỳ hàng quý, họp bất thường và lấy ý kiến bằng văn bản), ban hành 23 Nghị quyết HĐQT để thực hiện các công việc theo thẩm thẩm quyền.

STT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	121/NQ-HĐQT-2021	05/01/2021	Thông qua việc sửa đổi, bổ sung 1 số Quy chế, quy định nội bộ công ty	100%
2	122/NQ-HĐQT-2021	05/01/2021	Thông qua: chủ trương về công tác cán bộ, bổ nhiệm 1 phó TGD Công ty;	100%
3	123/NQ-HĐQT/2021	26/01/2021	Thông qua nhận xét, đánh giá cán bộ là người đại diện vốn của TCT Lắp máy Việt Nam - CTCP	100%
4	124/NQ-HĐQT/2021	26/01/2021	Về công tác cán bộ: Bổ nhiệm Phó TGD Công ty và nhân sự phụ trách phòng Kinh tế Kỹ thuật;	100%
5	125/QĐ-HĐQT/2021	26/01/2021	Quyết định bổ nhiệm ông Hoàng Thế Bình làm Phó TGD Công ty;	100%
6	126/QĐ-HĐQT/2021	02/03/2021	Thông qua việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021	100%
7	127/NQ-HĐQT/2021	10/03/2021	Thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán 2020;	100%
8	128/NQ-HĐQT/2021	23/03/2021	Về công tác cán bộ của Công ty cổ phần Cơ khí lắp máy Lilama;	100%
9	129/NQ-HĐQT/2021	23/03/2021	Chấp thuận đơn và miễn nhiệm chức vụ Chủ tịch HĐQT đối với ông Nguyễn Mạnh Dũng và bầu ông Nguyễn Văn Triều giữ chức Chủ tịch HĐQT công ty nhiệm kỳ 2016-2021;	100%
10	130/NQ-HĐQT/2021	23/03/2021	Miễn nhiệm chức vụ Tổng giám đốc đối với ông Nguyễn Văn Triều;	100%
11	131/QĐ-HĐQT/2021	23/03/2021	Quyết định: Bổ nhiệm ông Phạm Hồng Sơn làm Tổng giám đốc Công ty;	100%
12	132/QĐ-HĐQT/2021	22/04/2021	Thông qua: Kết quả SXKD Quý 1, Kế hoạch SXKD Quý 2/2021; Báo cáo tài chính Quý 1/2021; KH lương/thù lao 2021; nội dung trình ĐHĐCĐ thường niên 2021;	100%
13	133/BB-HĐQT/2021	29/04/2021	Bầu Chủ tịch HĐQT nhiệm kỳ 2021-2026;	100%
14	134/NQ-HĐQT/2021	29/04/2021	Chỉ định Thư ký HĐQT, kiêm nhiệm Người phụ trách quản trị Công ty;	100%
15	135/NQ-HĐQT/2021	21/05/2021	Thông qua: Một số giải pháp để đảm bảo dòng tiền cho hoạt động SXKD; phân công nhiệm vụ trong HĐQT; Ủy quyền TGD quyết định tiếp tục triển khai hoặc dừng thực hiện các Hợp đồng thi công Dự án XM Xuân Thành 3.	100%

16	136/NQ-HĐQT/2021	23/06/2021	Thông qua: Lựa chọn đơn vị kiểm toán, soát xét Báo cáo tài chính năm 2021	100%
17	137/NQ-HĐQT/2021	13/08/2021	Thông qua: Báo cáo tài chính bán niên soát xét 2021	100%
18	138/NQ-HĐQT/2021	27/08/2021	Thông qua: phương án Nhân sự Tổng giám đốc Công ty	100%
19	139/NQ-HĐQT/2021	30/08/2021	Quyết định miễn nhiệm TGD đối với ông Phạm Hồng Sơn	100%
20	140/NQ-HĐQT/2021	30/08/2021	Quyết định Bỏ nhiệm chức vụ TGD đối với ông Hoàng Thế Bình	100%
21	141/NQ-HĐQT/2021	20/09/2021	Tổ chức ĐHĐCĐ bất thường 2021	100%
22	142/NQ-HĐQT/2021	11/10/2021	Thông qua chủ trương về công tác nhân sự TP Tổ chức HC và Trưởng phòng Kinh tế Kỹ thuật	4/5
23	143/NQ-HĐQT/2021	03/12/2021	Thông qua: Thông qua các chỉ tiêu trong Báo cáo tài chính Quý 3/2021; Một số yêu cầu đối với Ban TGD và Thành viên HĐQT để triển khai thực hiện các nhiệm vụ SXKD; cập nhật phân công nhiệm vụ các thành viên trong HĐQT.	100%

4. Kết quả giám sát của Hội đồng quản trị đối với Tổng giám đốc và người điều hành khác

Trong điều hành thực hiện nhiệm vụ SXKD, Ban Tổng giám đốc đã tuân thủ các quy định của Pháp luật, Điều lệ, Quy chế quản trị và tập trung thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết HĐQT;

Ban Tổng giám đốc đã bám sát kế hoạch SXKD hàng quý của HĐQT để tổ chức thực hiện; phân công cụ thể nhiệm vụ cho từng thành viên; báo cáo HĐQT kịp thời khi được yêu cầu.

Kết quả SXKD năm 2021, các chỉ tiêu chính không hoàn thành kế hoạch đã được ĐHĐCĐ thông qua. Ngoài các nguyên nhân khách quan, còn có trách nhiệm của HĐQT và Ban điều hành. Trong đó, một số nhiệm vụ Ban điều hành cần phải tập trung thực hiện trong thời gian tới, chủ yếu gồm: mở rộng thị trường, tăng cường quản lý sản xuất, nâng cao hiệu quả sản xuất, cải thiện chế độ tiền lương để thu hút lao động; thực hiện các giải pháp đồng bộ để giảm nợ phải thu; giảm nợ vay và chi phí tài chính... Duy trì ổn định sản xuất, từng bước cải thiện hiệu quả hoạt động SXKD trong thời gian tới.

5. Kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

5.1. Một số chỉ tiêu kế hoạch SXKD 2022:

Trên cơ sở đánh giá đầy đủ tình hình Kinh tế - Xã hội và tình hình hoạt động của Công ty, HĐQT xây dựng kế hoạch SXKD 2022 trình ĐHĐCĐ với các chỉ tiêu chủ yếu sau:

- Doanh thu : 150,1 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế TNDN : 0,1 tỷ đồng
- Vốn điều lệ : 32,65 tỷ đồng
- Nộp ngân sách : 5,0 tỷ đồng
- Chia cổ tức : 0%
- Đầu tư XDCB và mua sắm phương tiện thiết bị : 0,42 tỷ đồng

5.2. Chủ trương thực hiện các dự án đầu tư 2022:

- HĐQT sẽ, xem xét khả năng đáp ứng vốn và tình hình sản xuất kinh doanh để quyết định mức độ đầu tư và mua sắm phương tiện thiết bị phục vụ sản xuất thi công một cách phù hợp.

- HĐQT đề nghị ĐHCĐ thông qua việc ủy quyền cho HĐQT quyết định việc thực hiện chủ trương của UBND tỉnh Ninh Bình về việc di chuyển khu vực sản xuất của Công ty CP Cơ khí lắp máy Lilama (tại địa chỉ Số 72E, đường Hoàng Diệu, TP Ninh Bình) ra khỏi trung tâm thành phố Ninh Bình; bao gồm cả việc quyết định các dự án đầu tư xây dựng Trụ sở văn phòng và Nhà máy KCT mới, trên nguyên tắc tuân thủ chính sách, pháp luật của Nhà nước, đồng thời đảm bảo lợi ích hợp pháp, chính đáng và mang lại hiệu quả cao nhất cho Công ty.

5.3. Một số chủ trương và giải pháp thực hiện kế hoạch SXKD năm 2022:

(1) HĐQT tiếp tục các hoạt động giám sát, đảm bảo các hoạt động của Công ty tuân thủ Điều lệ/Quy chế nội bộ để tăng hiệu quả công tác quản trị, quản trị rủi ro... phù hợp với quy định của pháp luật và thông lệ quốc tế.

(2) Tiếp tục tập trung thực hiện có hiệu quả hoạt động của HĐQT các lĩnh vực chính, cụ thể:

- Xây dựng kế hoạch kinh doanh và ngân sách hàng năm;
- Xây dựng và thực hiện đầu tư và hợp tác đầu tư;
- Duy trì các phiên họp định kỳ, đảm bảo các hoạt động kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả hoạt động, kết quả thực hiện nhiệm vụ của Ban điều hành và đưa ra các định hướng kịp thời, phù hợp.

(3) Định hướng, chỉ đạo Ban điều hành tập trung cải thiện, nâng cao hiệu quả hoạt động của Công ty, chủ yếu gồm:

- + Xây dựng kế hoạch SXKD chi tiết cho từng giai đoạn (quý/tháng), đề ra các giải pháp cụ thể và tổ chức thực hiện hoàn thành kế hoạch đề ra;
- + Tăng cường hiệu quả công tác thị trường;
- + Cải tiến phương án tổ chức và biện pháp thi công hiệu quả, tiết kiệm;
- + Nâng cao hiệu quả công tác khoán, cải thiện chế độ đãi ngộ và tăng thu nhập để tăng mức độ thu hút lao động;

(4) Tập trung khắc phục khó khăn về tài chính: chủ yếu là cơ cấu các khoản nợ, đẩy nhanh quyết toán và thu hồi vốn, bổ sung nguồn vốn tự có, giảm vay tín dụng.

(5) Tiếp tục thực hiện “Đề án tái cấu trúc và nâng cao năng lực quản trị công ty” theo kế hoạch đã đề ra.

(6) Thực hiện tốt chế độ báo cáo, công bố thông tin và công tác quan hệ cổ đông.

HĐQT sẽ nỗ lực để thực hiện tốt các mục tiêu và Nghị quyết của ĐHCĐ, để Công ty cổ phần Cơ khí lắp máy Lilama vượt qua giai đoạn khó khăn hiện nay, duy trì sản xuất, từng bước ổn định và cải thiện hiệu quả hoạt động SXKD trong thời gian tới.

Hội đồng quản trị báo cáo Đại hội đồng cổ đông thông qua để tổ chức thực hiện.

Kính chúc Quý vị cổ đông sức khỏe và thành công!

T.M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH
CÔNG TY CỔ PHẦN
CƠ KHÍ LẮP MÁY
LILAMA
TP. NINH BÌNH - T. NINH BÌNH

Nguyễn Văn Triều



TỔNG CÔNG TY LẮP MÁY VIỆT NAM - CTCP
CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ LẮP MÁY LILAMA
Địa chỉ: Số 72E, Hoàng Diệu, TP Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình
Tel: (84) 02293.871125 – Fax: (84) 02293.873.074
MSDN: 2700224390

Số: 03/L35-ĐHĐCĐ-2022

Ninh Bình, ngày 12 tháng 04 năm 2022

TỜ TRÌNH
THÔNG QUA BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN NĂM 2021
TẠI ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2022

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Thực hiện quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty CP Cơ khí lắp máy Lilama.

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021 của Công ty Cổ phần Cơ Khí Lắp Máy LILAMA đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Thẩm định giá Việt Nam (AVA). Báo cáo tài chính năm 2021 đã được công bố thông tin theo quy định, đồng thời được đăng tải toàn văn trên Website của Công ty (www.lilamaemc.com.vn), bao gồm:

- (1) Báo cáo của kiểm toán viên;
- (2) Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2021;
- (3) Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2021;
- (4) Báo cáo lưu chuyển tiền tệ;
- (5) Thuyết minh Báo cáo tài chính;

Một số chỉ tiêu cơ bản trong Báo cáo tài chính 2021, như sau:

I - BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN:

ĐVT: VNĐ

STT	Chỉ tiêu	Số dư cuối kỳ	Số dư đầu kỳ
A	TÀI SẢN NGẮN HẠN	191.978.418.187	178.599.066.317
I	Tiền và các khoản tương đương tiền	578.818.803	1.385.387.908
II	Đầu tư tài chính ngắn hạn	3.463.000.000	3.463.000.000
III	Các khoản phải thu ngắn hạn	119.894.056.619	116.796.533.304
IV	Hàng tồn kho	67.919.197.668	56.848.088.287
V	Tài sản ngắn hạn khác	123.345.097	106.056.818

B	TÀI SẢN DÀI HẠN	16.360.200.945	25.606.330.737
I	Các khoản phải thu dài hạn	84.300.000	84.300.000
II	Tài sản cố định	6.356.844.589	8.296.546.931
III	Bất động sản đầu tư		
IV	Tài sản dở dang dài hạn		
V	Đầu tư tài chính dài hạn		
VI	Tài sản dài hạn khác	9.919.056.356	17.225.483.806
	TỔNG CỘNG TÀI SẢN	208.338.619.132	204.205.397.054
A	NỢ PHẢI TRẢ	179.071.381.412	168.312.066.217
I	Nợ ngắn hạn	176.991.367.284	165.838.652.090
II	Nợ dài hạn	2.080.014.128	2.473.414.127
B	VỐN CHỦ SỞ HỮU	29.267.237.720	35.893.330.837
I	Vốn chủ sở hữu	29.267.237.720	35.893.330.837
1	Vốn góp của chủ sở hữu	32.651.550.000	32.651.550.000
2	Thặng dư vốn cổ phần	3.102.723.500	3.102.723.500
3	Vốn khác của chủ sở hữu	1.114.232.377	1.114.232.377
4	Quỹ đầu tư phát triển	8.539.297.525	8.539.297.525
5	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	(16.140.565.682)	(9.514.472.565)
	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	208.338.619.132	204.205.397.054

II - BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH:

ĐVT: VNĐ

STT	Chỉ tiêu	Năm nay	Năm trước
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	82.769.657.306	109.122.971.055
2	Các khoản giảm trừ		
3	Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	82.769.657.306	109.122.971.055
4	Giá vốn hàng bán	73.631.916.080	101.013.333.221

5	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	9.137.741.226	8.109.637.834
6	Doanh thu hoạt động tài chính	108.338.654	601.351.167
7	Chi phí tài chính	8.646.447.116	11.071.746.437
	-Trong đó: Chi phí lãi vay	8.646.447.116	11.071.746.437
8	Chi phí bán hàng		
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	7.075.725.881	7.273.154.364
10	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	(6.476.093.117)	(9.633.911.800)
11	Thu nhập khác		111.272.727
12	Chi phí khác	150.000.000	160.752.459
13	Lợi nhuận khác	(150.000.000)	(49.479.732)
14	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	(6.626.093.117)	(9.683.391.532)
15	Chi phí Thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	-	-
16	Chi phí Thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	-	-
17	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	(6.626.093.117)	(9.683.391.532)
18	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	(2.029)	(2.966)
19	Cổ tức trên mỗi cổ phiếu	0	0

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cơ khí Lắp máy Lilama báo cáo và kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua.

Trân trọng!

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Triều



EMC

TỔNG CÔNG TY LẮP MÁY VIỆT NAM - CTCP
CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ LẮP MÁY LILAMA

Địa chỉ: Số 72E, Hoàng Diệu, TP Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình

Tel: (84) 02293.871125 – Fax: (84) 02293.873.074

MSDN: 2700224390

Số: 04/L35-ĐHĐCĐ-2022

Ninh Bình, ngày 25 tháng 4 năm 2022

TỜ TRÌNH
PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2021
VÀ HOÀN NHẬP CÁC QUỸ ĐỂ BÙ LỖ ĐẾN 31/12/2021

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Thực hiện quy định Pháp luật và Điều lệ Công ty CP Cơ khí lắp máy Lilama.

Căn cứ kết quả kinh doanh năm 2021 và Báo cáo tài chính đã được kiểm toán, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua “Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 và hoàn nhập các quỹ để bù lỗ đến 31/12/2021”, như sau:

TT	Nội dung	Cách tính	Số tiền (đồng)
1	Lợi nhuận trước thuế năm 2021		(6.626.093.117)
2	Thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2021		
3	Lợi nhuận sau thuế năm 2021	3 = 1-2	(6.626.093.117)
4	Lãi do đánh giá lại các khoản tiền tệ (chưa phân phối)		
5	Lợi nhuận còn lại dùng để phân phối	5 = 3-4	(6.626.093.117)
6	Số lỗ lũy kế các năm trước chuyển sang		(9.514.472.565)
7	Số lỗ lũy kế đến 31/12/2021	7 = 5+6	(16.140.565.682)
8	Các Quỹ đến ngày 31/12/2021		9.653.529.902
8.1	Quỹ Đầu tư phát triển		8.539.297.525
8.2	Quỹ khác thuộc VCSH		1.114.232.377
9	Giá trị đề nghị bù lỗ		9.653.529.902
10	Lỗ chuyển sang năm 2022	10 = 7+9	(6.487.035.780)

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Cơ khí lắp máy Lilama báo cáo và kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua để triển khai thực hiện.

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Nguyễn Văn Triều

Số 05/L35-ĐHĐCĐ-2022

Ninh Bình, ngày 12 tháng 4 năm 2022

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2021 CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ LẮP MÁY LILAMA

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ LẮP MÁY LILAMA

- Căn cứ Luật doanh nghiệp nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.
- Căn cứ Luật chứng khoán và các văn bản pháp lý liên quan.
- Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát được quy định trong Điều lệ Công ty Cổ phần cơ khí lắp máy LILAMA.
- Căn cứ vào Báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty Cổ phần cơ khí lắp máy LILAMA được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và thẩm định giá Việt Nam (AVA) và kết quả kiểm tra kiểm soát trên các số liệu liên quan đến quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Ban Kiểm soát (BKS) được Quy định trong Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Cơ khí lắp máy LILAMA, Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát và các quy định pháp luật có liên quan, BKS xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông các nội dung chính như sau:

I. Hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2021:

Trong năm 2021, Ban kiểm soát đã họp 3 phiên họp, thực hiện nhiệm vụ thông qua các hoạt động chủ yếu sau:

- Giám sát công tác quản lý, điều hành của Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban Tổng giám đốc. Giám sát việc thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021, việc ban hành nghị quyết, quyết định của HĐQT và tình hình triển khai thực hiện các nghị quyết, quyết định HĐQT của Tổng giám đốc.
- Giám sát việc xây dựng và thực hiện kế hoạch SXKD năm 2021, đánh giá hoạt động sản xuất kinh doanh, tình hình tài chính, thẩm định báo cáo tài chính quý, bán niên và cả năm của Công ty cổ phần Cơ khí Lắp máy LILAMA.
- Đề xuất, kiến nghị một số nội dung liên quan đến công tác quản trị doanh nghiệp, quản lý rủi ro để HĐQT, Tổng giám đốc xem xét, tham khảo.

BKS được HĐQT, Ban Tổng giám đốc tạo điều kiện thuận lợi trong quá trình hoạt động và giữa các bên có sự phối hợp chặt chẽ, độc lập, khách quan trên nguyên tắc vì lợi ích của Công ty, của cổ đông, trên cơ sở tuân thủ pháp luật, Điều lệ và các quy chế nội bộ của Công ty.

II. Tiền lương, thù lao cho Ban kiểm soát năm 2021:

Căn cứ vào phê duyệt của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 về kế hoạch tiền lương, thù lao của BKS, BKS và từng thành viên đã nhận được các khoản lương và thù lao như sau:

Đơn vị tính: đồng

TT	Họ và tên	Tiền lương, thù lao được hưởng	Lương, thù lao đã nhận	Ghi chú
1	Lại Việt Tân	32.000.000	32.000.000	Bổ nhiệm 29/04/2021, nguyên thành viên BKS
2	Nguyễn Thị Hồng Tân	42.000.000	42.140.000	Lương chuyên trách, miễn nhiệm 29/04/2021
3	Lê Tuấn Minh	8.000.000	8.000.000	Miễn nhiệm 29/04/2021
4	Trần Thị Như Quỳnh	16.000.000	16.000.000	Bổ nhiệm 29/04/2021
5	Trần Thị Minh Phượng	16.000.000	16.000.000	Bổ nhiệm 29/04/2021
	Tổng cộng	114.000.000	114.140.000	

III. Kết quả giám sát hoạt động của HĐQT, Ban Tổng giám đốc:

1. Hội đồng quản trị

- HĐQT đã thực hiện đầy đủ trách nhiệm quản lý, đảm nhiệm vai trò định hướng mục tiêu, chiến lược và chỉ đạo việc thực hiện kế hoạch kinh doanh của Công ty trên cơ sở tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ, các quy chế, quy định của Công ty. Các Nghị quyết, Quyết định của Công ty được ban hành đúng thẩm quyền, nội dung gắn với thực tế hoạt động của Công ty.

- HĐQT đã thực hiện nghiêm túc vai trò chỉ đạo, giám sát và hỗ trợ Ban Tổng giám đốc điều hành các hoạt động sản xuất kinh doanh nhằm giải quyết những khó khăn vướng mắc phát sinh trong quá trình hoạt động, tuy nhiên, kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh vẫn không đạt kế hoạch do ĐHĐCĐ đề ra.

2. Ban Tổng giám đốc

- Đã thực hiện đúng chức, năng nhiệm vụ và các quy định hiện hành của Pháp luật, Điều lệ công ty, các Nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông và HĐQT Công ty.

- Chỉ đạo các phòng ban chức năng, đội công trình tổ chức thi công tại các công trình đáp ứng tiến độ, chất lượng theo yêu cầu của Chủ đầu tư. Khắc phục những khó khăn và có biện pháp điều hành cần thiết để thực hiện kế hoạch đề ra.

- Tăng cường chỉ đạo và thực hiện thanh quyết toán thu hồi vốn các công trình, đã hoàn thành quyết toán một số công trình dự án cũ.

Năm 2021 tiếp tục là giai đoạn đầy thử thách với Ban Tổng giám đốc Công ty cổ phần Cơ khí Lắp máy LILAMA trong bối cảnh làn sóng dịch Covid-19 lần thứ tư bùng phát mạnh và diễn biến phức tạp trên toàn quốc; thị trường công việc lắp đặt, chế tạo không thuận lợi và gặp phải sự cạnh tranh gay gắt từ các nhà thầu trong và

ngoài nước. Một số công trình/dự án bị đình hoãn, giãn tiến độ, công tác thanh quyết toán và giải ngân tại nhiều dự án/công trình bị chậm, kéo dài.

Trong khi đó, Ban Tổng giám đốc lại có sự thay đổi về nhân sự lãnh đạo chủ chốt, biến động trong cơ cấu tổ chức. Điều này làm ảnh hưởng đến hiệu quả trong công tác điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, ảnh hưởng một phần đến việc Công ty không hoàn thành kế hoạch do ĐHCĐ đề ra (doanh thu tiếp tục giảm, công ty lỗ trong năm 2021, tình hình tài chính gặp nhiều khó khăn: nợ vay cao, nợ thuế, nợ bảo hiểm, nợ lương người lao động...). Ban Tổng giám đốc cũng đã nỗ lực tìm kiếm công việc, tuy nhiên, hiệu quả trong công tác tiếp thị, đấu thầu không cao.

IV. Kết quả giám sát tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh và tình hình tài chính năm 2021:

1. Tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh

Mặc dù Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và toàn thể cán bộ công nhân viên công ty đã rất tích cực nỗ lực phấn đấu nhưng các chỉ tiêu do Đại hội cổ đông thường niên năm 2021 tổ chức vào ngày 29/4/2021 đề ra đã không đạt được, cụ thể:

Một số chỉ tiêu chính về SXKD năm 2021 của Công ty như sau:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2021	Thực hiện 2021	Tỷ lệ TH/KH
1	Doanh thu	Tỷ.Đ	150,9	82,7	54,8%
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ.Đ	0,1	-6,6	-
3	Nộp NSNN	Tỷ.Đ	5	5,2	104%
4	Đầu tư XDCB	Tỷ.Đ	3,2	0	
5	Dự kiến cổ tức	%	0	0	

2. Tình hình tài chính năm 2021

Căn cứ vào báo cáo kiểm toán Số: 190/BCKT/TC ngày 15/3/2022 cho năm tài chính từ ngày 1/1/2021 đến ngày 31/12/2021 được thực hiện bởi Công ty TNHH kiểm toán và thẩm định giá Việt Nam (AVA), Ban kiểm soát đã thẩm tra và báo cáo tình hình tài chính của công ty tại thời điểm 31/12/2021 như sau:

BẢNG TÓM TẮT MỘT SỐ CHỈ TIÊU BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Nội dung	Năm 2021	Năm 2020
1. Doanh thu BH và cung cấp DV	82.769.657.306	109.122.971.055
2. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	-6.626.093.117	-9.683.391.532
3. Lợi nhuận sau thuế TNDN	-6.626.093.117	-9.683.391.532

Nội dung	Số liệu 31/12/2021	Số liệu 01/01/2021
1. Tài sản ngắn hạn	191.978.418.187	178.599.066.317
- Tiền và các khoản tương đương tiền	578.818.803	1.385.387.908
- Các khoản phải thu ngắn hạn	119.894.056.619	116.796.533.304

- Hàng tồn kho	67.919.197.668	56.848.088.287
2. Tài sản dài hạn	16.360.200.945	25.606.330.737
3. Tổng tài sản	208.338.619.132	204.205.397.054
4. Nợ phải trả	179.071.381.412	168.312.066.217
- Trong đó: Vay ngắn hạn	97.464.444.347	104.874.407.230
5. Vốn chủ sở hữu	29.267.237.720	35.893.330.837
6. Tổng nguồn vốn	208.338.619.132	204.205.397.054

PHÂN TÍCH MỘT SỐ CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CHỦ YẾU:

Cơ cấu tài sản	Năm 2021	Năm 2020
+ Tài sản ngắn hạn/ Tổng tài sản	92,15%	87,46%
+ Tài sản dài hạn/ Tổng tài sản	7,85%	12,54%
Cơ cấu nguồn vốn		
+ Nợ phải trả/ Tổng nguồn vốn	85,95%	82,42%
+ Nguồn vốn CSH/ Tổng nguồn vốn	14,05%	17,58%
Hệ số khả năng sinh lời		
+ Tỷ suất lợi nhuận sau thuế / Doanh thu thuần	-8,01%	-8,87%
+ Tỷ suất lợi nhuận sau thuế / Vốn CSH	-22,64%	-26,98%
+ Tỷ suất lợi nhuận sau thuế / Vốn điều lệ	-20,29%	-29,66%
+ Tỷ suất lợi nhuận sau thuế / Tổng tài sản	-3,18%	-4,74%
Hệ số nợ và khả năng thanh toán		
+ Hệ số nợ phải trả / Vốn chủ sở hữu	6,12 lần	4,69 lần
+ Hệ số khả năng thanh toán tổng quát (Tổng tài sản/Nợ phải trả)	1,16 lần	1,213 lần
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn (Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn)	1,08 lần	1,08 lần

2.1. Những nhận xét kiến nghị của Công ty Kiểm toán độc lập

Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Cơ khí Lắp máy LILAMA tại ngày 31/12/2021, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

2.2. Đánh giá một số chỉ tiêu trong báo cáo tài chính

Căn cứ vào các số liệu trong báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty CP cơ khí lắp máy LILAMA, Ban kiểm soát đã thẩm tra và có nhận xét:

- **Về quản lý tiền mặt:** Số dư tiền mặt trên sổ quỹ là 77 triệu rất nhỏ so với tổng tài sản.

- **Tổng dư nợ phải thu khách hàng:** đến 31/12/2021 là 120.878 triệu đồng chiếm tỷ trọng cao trong tổng tài sản của công ty (120.878 triệu /208.339 triệu chiếm 58,02% tổng tài sản) cho thấy công ty đang bị chiếm dụng vốn. Trong số nợ phải thu khách hàng có 45,517 tỷ đồng nợ đủ điều kiện phải thu (chiếm 38,00% tổng nợ phải thu) và khoảng 46,15% là các khoản nợ đủ điều kiện phải thu trên 3 năm tương ứng với số tiền là: 21,007 tỷ đồng. (Công ty đã trích lập dự phòng phải thu khó đòi được 10.888 triệu). Các khoản nợ phải thu của khách hàng về cơ bản được đối chiếu đầy đủ.

- **Tạm ứng của cán bộ công nhân viên công ty:** đến 31/12/2021 dư nợ là 4.432 triệu chủ yếu là ứng chi phí thi công của các đội trường 4.368 triệu đồng chiếm 98,56% dư nợ tạm ứng. Trong đó có những khoản nợ trên 3 năm và không còn làm đội công trình nữa là 1.441 triệu (chiếm 32,53%).

- **Phải thu phải nộp khác:** đến 31/12/2021 dư nợ là 4.949 triệu đồng tăng so với đầu năm phần lớn là hạch toán chi phí các khoản chậm nộp thuế.

- **Hàng tồn kho:** đến 31/12/2021 số dư là 67.919 triệu tăng so với năm 2020 là 11.071 triệu. Trong hàng tồn kho chủ yếu là chi phí sản xuất kinh doanh dở dang 65.725 triệu chiếm 96,77%. Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang có những công trình đã quyết toán với chủ đầu tư nhưng chưa kết chuyển hết chi phí. Vật tư, công cụ tồn kho phần lớn là cũ, lạc hậu.

- **Quản lý tiền lương, Bảo hiểm xã hội:** Công ty xây dựng quỹ tiền lương theo đơn giá tiền lương. Trong tổng chi phí sản xuất kinh doanh theo yếu tố của công ty thì chi phí nhân công là 23.220 triệu (*chưa bao gồm nhân công thầu phụ*). Đến thời điểm này công ty trả lương năm 2021 cho người lao động hết lương tháng 12/2021.

Bảo hiểm xã hội năm 2021 do điều kiện kinh tế khó khăn nên công ty chưa hoàn thành nghĩa vụ bảo hiểm đối với người lao động. Trong năm, công ty đã nộp cho cơ quan Bảo hiểm xã hội 0,85 tỷ đồng. Đến hết tháng 12/2021, công ty còn nợ BHXH số tiền 12,6 tỷ đồng (trong đó nợ gốc 9,3 tỷ đồng, nợ lãi 3,3 tỷ đồng). Đầu năm 2022, công ty tích cực trong công tác thu hồi công nợ khách hàng và đã nộp cho BHXH tỉnh Ninh Bình số tiền là: 1,0 tỷ đồng

- **Quản lý chi phí nợ vay, lãi vay và khả năng thanh toán**

Tổng nợ vay đến 31/12/2021 là 97.956 triệu bằng 46,15% tổng tài sản của công ty và chủ yếu là vay ngắn hạn. Công ty không có nợ quá hạn.

Chi phí lãi vay của công ty cao là 8.646 triệu bằng 10,45% doanh thu.

Do nguồn vốn hoạt động của công ty chủ yếu là vốn vay nên khả năng thanh toán của công ty gặp nhiều khó khăn. Hệ số khả năng thanh toán nhanh của công ty đang nhỏ hơn 1.

- **Nghĩa vụ nộp ngân sách.**

Tổng số thuế còn phải nộp đến hết 31/12/2021 là 8.115 triệu.

- **Quản lý nguồn vốn chủ sở hữu**

Đến 31/12/2021, Lợi nhuận của công ty chưa phân phối là âm 16.141 triệu làm giảm nguồn vốn chủ sở hữu của công ty.

V. KIẾN NGHỊ CỦA BAN KIỂM SOÁT:

Để công ty hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2022 được Đại hội cổ đông thường niên biểu quyết thông qua, nhằm hạn chế những rủi ro trong quá trình điều hành mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty và tập trung tháo gỡ các vướng mắc tồn đọng trong năm 2021. Ban kiểm soát đưa ra một số kiến nghị như sau:

- Đề cao tinh thần trách nhiệm Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc, người quản lý trong việc khắc phục tồn tại bằng những việc làm cụ thể:
 - + Tăng cường công tác kiểm kê, kiểm soát hàng tồn kho, chi phí sản xuất kinh doanh dở dang đang ở mức cao.
 - + Thu hồi các khoản nợ tồn đọng cả của tổ chức và các nhân để đảm bảo nguồn vốn cho sản xuất kinh doanh.
 - + Chung tay cố gắng hơn nữa trong việc tìm kiếm việc làm.
 - + Tiết kiệm chi phí một cách khoa học. Quản lý chặt chẽ hơn nữa giữa chi phí nhân công thuê ngoài và năng suất lao động.
 - + Áp dụng máy móc khoa học kỹ thuật vào sản xuất tăng năng suất lao động.
 - + Đảm bảo các quyền lợi cho người lao động đầy đủ, kịp thời nhằm giữ chân người lao động.
 - + Đảm bảo việc khoán và quyết toán khoán kịp thời.
 - + Hạch toán đầy đủ các chi phí chậm trả.
- Tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động của Ban kiểm soát theo đúng quy định trên nguyên tắc phòng ngừa hạn chế rủi ro trong mọi hoạt động nhất là hoạt động tài chính.

VI. KẾ HOẠCH CÔNG TÁC NĂM 2022 CỦA BAN KIỂM SOÁT:

Trong năm 2022, Căn cứ vào chức năng nhiệm vụ Ban kiểm soát sẽ tiếp tục tiến hành công tác kiểm soát định kỳ theo quy định cụ thể:

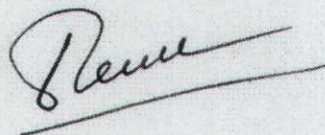
- Kiểm tra định kỳ các báo cáo tài chính quý và năm của Công ty.
- Đánh giá việc thực hiện các Nghị quyết, quy định của Đại hội cổ đông, Hội đồng quản trị.
- Kiểm tra tình hình sản xuất kinh doanh của công ty.
- Đánh giá công tác quản trị điều hành của HĐQT, Ban Tổng giám đốc công ty.
- Thực hiện các công tác khác theo chức năng và nhiệm vụ của Ban kiểm soát.

Trên đây là báo cáo của ban kiểm soát về hoạt động kiểm soát trong năm tài chính 2021. Ban kiểm soát xin báo cáo trình Đại hội cổ đông thông qua.

Kính chúc Công ty ngày càng phát triển, ổn định, bền vững, kính chúc Quý cổ đông dồi dào sức khỏe, chúc Đại hội cổ đông thành công tốt đẹp.

T/M BAN KIỂM SOÁT

Trưởng ban



Lại Việt Tân



EMC

TỔNG CÔNG TY LẮP MÁY VIỆT NAM - CTCP
CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ LẮP MÁY LILAMA
Địa chỉ: Số 72E, Hoàng Diệu, TP Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình
Tel: (84) 02293.871125 – Fax: (84) 02293.873.074
MSDN: 2700224390

Số: 06/L35-ĐHĐCĐ-2022

Ninh Bình, ngày 12 tháng 4 năm 2022

TỜ TRÌNH

(V/v: Chi trả tiền lương và thù lao 2022 cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Thư ký/Người phụ trách quản trị)

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Hội đồng quản trị báo cáo và kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc Chi trả tiền lương, thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Thư ký, cụ thể như sau:

1. Lương, thù lao năm 2021:

Năm 2021 Công ty đã thực hiện việc chi trả tiền lương, thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Thư ký Công ty theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021. Cụ thể:

a) Tiền lương của Chủ tịch HĐQT và Trưởng BKS chuyên trách:

DVT: đồng

STT	Chức danh/chức vụ	Số tháng	Quỹ lương	Ghi chú
1	Chủ tịch Hội đồng quản trị	9	199.866.194	Lương chuyên trách
2	Trưởng Ban kiểm soát	4	42,140,000	Lương chuyên trách
	Cộng (a):		242,006,194	

b) Thù lao kiêm nhiệm Thành viên HĐQT, Kiểm soát viên và Thư ký công ty:

DVT: đồng/năm

TT	Họ và tên	Chức danh	Số tháng	Thực hiện
1	Nguyễn Mạnh Dũng	Chủ tịch HĐQT	3	9,000,000
2	Nguyễn Văn Triều	Thành viên HĐQT	3	9,000,000
3	Phạm Hồng Sơn	Thành viên HĐQT	6	18,000,000
4	Hoàng Thế Bình	Thành viên HĐQT	2	6,000,000
5	Nguyễn Mạnh Hưởng	Thành viên HĐQT	12	36,000,000
6	Nguyễn Tất Linh	Thành viên HĐQT	4	12,000,000
7	Vũ Sơn Lâm	Thành viên HĐQT	4	12,000,000
8	Ngô Quốc Thịnh	Thành viên HĐQT	8	24,000,000
9	Trương Tấn Tuyến	Thành viên HĐQT	8	24,000,000
10	Lại Việt Tân	Thành viên BKS	4	8,000,000
11	Lại Việt Tân	Trưởng BKS	8	24,000,000
12	Lê Tuấn Minh	Thành viên BKS	4	8,000,000
13	Trần Thị Như Quỳnh	Thành viên BKS	8	16,000,000
14	Trần Thị Minh Phượng	Thành viên BKS	8	16,000,000
15	Văn Việt Hưng	Thư ký	12	24,000,000
	Cộng (b)			246,000,000

Tổng cộng (a + b) : 488,006,194 đồng

2. Kế hoạch trả lương và thù lao năm 2022:

a) Tiền lương của Chủ tịch HĐQT:

STT	Chức danh/chức vụ	Số người	Số tháng	Quỹ lương (đồng)	Ghi chú
1	Chủ tịch HĐQT	01	12	240,000,000	Lương chuyên trách
	Cộng (a):			240,000,000	

b) Thù lao kiêm nhiệm thành viên HĐQT, thành viên BKS, Thư ký:

STT	Chức danh/cơ quan	Số người	Số tháng	Quỹ thù lao (đồng)	Ghi chú
1	Thành viên HĐQT, Trưởng BKS	05	60	180,000,000	Kiểm nhiệm
2	Thành viên BKS, Thư ký	03	36	72,000,000	Kiểm nhiệm *
	Cộng (b):			252,000,000	

Tổng cộng (a + b) : 492,000,000 đồng/năm

Thành viên HĐQT, thành viên BKS và Thư ký ngoài thù lao kiêm nhiệm nói trên, khi làm việc tại Công ty được hưởng lương theo Quy chế trả lương của Công ty.

Trường hợp Chủ tịch, thành viên HĐQT, thành viên BKS chuyển sang làm việc chuyên trách tại Công ty sẽ được trả lương chuyên trách theo Quy chế trả lương của Công ty.

Trường hợp có sự thay đổi nhân sự HĐQT, BKS, Thư ký thì nhân sự thay đổi được hưởng lương và thù lao tương ứng theo chức danh được bổ nhiệm.

HĐQT báo cáo và xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông thông qua để triển khai thực hiện. Trân trọng./.

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Triều



TỔNG CÔNG TY LẮP MÁY VIỆT NAM – CTCP
CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ LẮP MÁY LILAMA
Địa chỉ: Số 72E, Hoàng Diệu, TP Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình
Tel: (84) 02293.871125 – Fax: (84) 02293.873.074
MSDN: 2700224390

Số: 07/L35-ĐHĐCĐ 2022

Ninh Bình, ngày 12 tháng 4 năm 2022

TỜ TRÌNH

(V/v: Lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2022)

Thực hiện Quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty, Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập để thực hiện kiểm toán và soát xét các Báo cáo tài chính (BCTC) trong năm tài chính 2022 của Công ty cổ phần cơ khí lắp máy LILAMA, như sau:

1. Đơn vị kiểm toán và soát xét các BCTC năm 2022 của Công ty cổ phần cơ khí lắp máy LILAMA phải đáp ứng được các tiêu chí sau:

- Là một trong những đơn vị kiểm toán hoạt động tại Việt Nam được Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho các tổ chức phát hành, tổ chức niêm yết và tổ chức kinh doanh chứng khoán năm 2022.

- Có danh tiếng và uy tín để tăng cường mức độ tín nhiệm và tin tưởng đối với người đọc BCTC của Công ty, đặc biệt đối với các đối tác là tổ chức trong và ngoài nước.

- Chi phí kiểm toán hợp lý.

2. Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông:

- Thông qua các tiêu chí tại Mục 1, làm căn cứ lựa chọn đơn vị cung cấp dịch vụ kiểm toán và soát xét các BCTC trong năm 2022 của Công ty.

- Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn một (01) trong các đơn vị kiểm toán độc lập dưới đây, đáp ứng đầy đủ các tiêu chí trên, để kiểm toán và soát xét các BCTC trong năm tài chính 2022 của Công ty. Cụ thể:

(1) Công ty TNHH kiểm toán và thẩm định giá Việt Nam (AVA)

(2) Công ty TNHH hãng kiểm toán AASC

(3) Công ty TNHH kiểm toán – tư vấn Đất Việt CN Hà Nội

Trân trọng kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua để tổ chức thực hiện!

T/M BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN

Lai Việt Tân